TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2018/DS-ST
Ngày 27-3-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Gấm;

2. Bà Trần Thị Ngọc.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Chu Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Huyền – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 654/2017/TLST- DS ngày 06 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V; địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Ree, số 9, Đoàn Văn B, phường 12, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Chị Đoàn Thị Thu H, sinh năm 1994; địa chỉ: 26/11 khu phố T, phường V, thị xã T, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 29/UQTT-QTRR.17 ngày 19/11/2017). Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt ngày 26/3/2018.

- Bị đơn: Bà Thái Thị T, sinh năm 1965; thường trú: Số 275B, tổ 5, khu 8, khu phố B, phường A, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 11 năm 2017, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là chị Đoàn Thị Thu H trình bày:

Ngày 20/10/2015, Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V (sau đây gọi tắt là Công ty) và bà Thái Thị T ký kết Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 20151022-500002-0047. Theo đó Công ty cho bà T vay số tiền 31.650.000 đồng, lãi suất 3,75%/tháng, mục đích vay tiêu dùng, phương thức thanh toán: trả góp cả gốc và lãi vào ngày 01 hàng tháng. Theo thỏa thuận bà T có trách nhiệm thanh toán số tiền 31.650.000 đồng (gồm cả gốc và lãi) trong vòng 30 tháng, 29 tháng đầu mỗi tháng trả 1.776.000 đồng, tháng cuối cùng trả 2.537.000 đồng. Công ty đã giao đủ số tiền vay cho bà T như thỏa thuận và bà T cũng đã thanh toán được 06 kỳ với tổng số tiền là 10.776.000 đồng, kể từ ngày 16/5/2016 cho đến nay thì bà T không thanh toán thêm cho Công ty bất kỳ khoản nào khác. Mặc dù Công ty đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà T vẫn không thực hiện đúng như nội dung thỏa thuận tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số: 20151022-500002-0047. Vì vậy, Công ty khởi kiện yêu cầu bà Thái Thị T phải trả cho Công ty toàn bộ khoản nợ đến hạn là 30.072.000 đồng, nợ chưa đến hạn là 11.346.944 đồng, tổng cộng là 41.418.944 đồng và trả một lần.

Khoản tiền mà Công ty cho bà Thái Thị T vay là vay tiêu dùng cá nhân, không liên quan đến chồng con hay gia đình của bà T nên Công ty chỉ kiện cá nhân bà T và không đề nghị đưa thêm bất kỳ ai vào tham gia tố tụng. Ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

- *Đối với bị đơn bà Thái Thị T:* Quá trình tố tụng, bà Thái Thị T đã được Tòa án thông báo thụ lý, triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 12/02/2018; tham gia phiên tòa vào các ngày 09/3/2018 và ngày 27/3/2018 nhưng bà Thái Thị T vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V.

- *Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa*: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự, nguyên đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định. Về nội dung: Xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An nhận định:

[1] Về điều kiện khởi kiện: Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V khởi kiện yêu cầu bà Thái Thị T phải trả số tiền nợ đến hạn là 30.072.000 đồng, tiền nợ chưa đến hạn là 11.346.944 đồng, tổng cộng là 41.418.944 đồng phát sinh từ Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20151022-500002-0047 ngày 20/10/2015. Bà Thái Thị T có địa chỉ cư trú tại Số 275B, tổ 5, khu 8, khu phố B, phường A, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Vì vậy, đây là vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh

Bình Dương theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Theo quy định tại Điều 429 Bộ luật Dân sự 2015 thì "*Thời hiệu khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hợp đồng là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm*". Từ ngày 16/05/2016, bà Thái Thị T không thanh toán tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Ngày 20/11/2017, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà T thanh toán số tiền còn nợ nên thời hiệu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng vẫn còn.

[3] Về sự có mặt của đương sự: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là chị Đoàn Thị Thu H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đề 26/3/2018. Tòa án đã triệu tập hợp bà Thái Thị T để tham gia phiên tòa vào các ngày 09/3/2018 và ngày 27/3/2018 nhưng bà T vắng mặt không rõ lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt chị Đoàn Thị Thu H và bà Thái Thị T.

[4] Xét Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20151022-500002-0047 ngày 20/10/2015 được giao kết giữa người đại diện hợp pháp của Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V với bà Thái Thị T, thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng bà Thái Thị T đã nhận đủ tiền nhưng mới thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V được 06 kỳ với tổng số tiền 10.776.000 đồng. Từ ngày 16/05/2016 đến thời điểm Công ty khởi kiện, bà T không thanh toán tiếp số tiền nợ đến hạn, như vậy bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi theo thỏa thuận nên Công ty khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà T thanh toán toàn bộ khoản nợ tới hạn là 30.072.000 đồng và toàn bộ khoản nợ gốc chưa tới hạn là 11.346,944 đồng, tổng cộng 41.418.944 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[5] Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20151022-500002-0047 ngày 20/10/2015 không thỏa thuận về lãi quá hạn, tuy nhiên để bảo đảm quyền lợi của bên được thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thanh toán đối với nghĩa vụ trả tiền, cần buộc bên có nghĩa vụ trả tiền phải có trách nhiệm trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Thái Thị Tư phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng 2010;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc bà Thái Thị T có trách nhiệm thanh toán cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V số tiền 41.418.944 đồng (bốn mươi mốt triệu bốn trăm mười tám nghìn chín trăm bốn mươi bốn đồng) còn nợ phát sinh từ Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20151022-500002-0047 ngày 20/10/2015.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Thái Thị T phải chịu số tiền 2.070.947 (hai triệu không trăm bảy mươi nghìn chín trăm bốn mươi bảy) đồng. Trả lại cho Công ty tài chính TNHH một thành viên Ngân hàng V 1.036.000 (Một triệu không trăm ba mươi sáu nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018539 ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thắm